

Số: 02/KH-BCĐ

An Thi, ngày 07 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số
trên địa bàn xã An Thi

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Đảng ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã An Thi về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị xã An Thi; Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã An Thi về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo xã) ban hành Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã An Thi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch số 03-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh, Kế hoạch số 303/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 01-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo xã; tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã, tạo chuyển biến rõ nét trong thời gian 100 ngày.

b) Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, quản trị và phục vụ của chính quyền xã; bảo đảm hoạt động của Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn vận hành đồng bộ, liên thông, thông suốt, an toàn, lấy dữ liệu làm nền tảng phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số trong hoạt động của các phòng, đơn vị thuộc xã; giảm giấy tờ, giảm thời gian xử lý công việc và chi phí thực hiện đối với cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

d) Thiết lập kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện; khắc phục tình trạng chậm triển khai, chậm giải ngân kinh phí đã bố trí cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc "Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả"; người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện; cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm về nội dung được phân công.

b) Nhiệm vụ chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm cụ thể, có minh chứng kiểm chứng được và đã được đưa vào sử dụng thực tế; không xác nhận hoàn thành đối với nhiệm vụ mới dừng ở dự thảo hoặc chưa tổ chức thực hiện.

c) Ưu tiên sử dụng chung, tích hợp, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu, nền tảng số dùng chung của Trung ương và của tỉnh; không đề xuất đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu có chức năng trùng lặp.

d) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và dữ liệu cá nhân; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng hệ thống thông tin và chữ ký số.

đ) Cập nhật, giám sát tiến độ hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (theodoinq.dcs.vn); kịp thời phát hiện, cảnh báo nhiệm vụ chậm tiến độ, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp khắc phục.

e) Lấy kết quả thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại chất lượng tập thể, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi: Các nhiệm vụ, giải pháp xử lý điểm nghẽn thuộc 08 nhóm nội dung: thể chế, chỉ đạo, điều hành; hạ tầng số và an toàn thông tin, an ninh mạng; dữ liệu số; nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến; xã hội số; nguồn nhân lực; tài chính, giải ngân; kỷ luật thực thi và tuân thủ.

b) Đối tượng thực hiện: Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn xã.

2. Thời gian

Thực hiện trong 100 ngày làm việc, từ ngày 30/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026. Các cơ quan, đơn vị triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành, không chờ đủ mọi điều kiện mới bắt đầu thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhóm nhiệm vụ về thể chế, chỉ đạo, điều hành

Ban hành Kế hoạch hành động 100 ngày của xã, phân công lãnh đạo phụ trách và xác định đầu mối thường trực; rà soát, cập nhật quy chế quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số do xã quản lý; rà soát các quy định, quy trình nội bộ còn cản trở chuyển đổi số để sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền.

2. Nhóm nhiệm vụ về hạ tầng số và an toàn thông tin, an ninh mạng

Rà soát, báo cáo hiện trạng điểm lỗi sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở giáo dục, y tế trên địa bàn; duy trì hệ thống mạng nội bộ dùng chung tại

trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã vận hành ổn định, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; rà soát, thống kê nhu cầu và thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị đầu cuối, ưu tiên phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, lập và trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ; rà soát phần mềm có bản quyền, phòng chống mã độc; kiểm tra tài khoản, phân quyền; bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước trên môi trường mạng.

3. Nhóm nhiệm vụ về dữ liệu số

Rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu cán bộ, công chức; dữ liệu đất đai; dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo; dữ liệu ngành giáo dục, học bạ số, văn bằng, chứng chỉ số; dữ liệu khám chữa bệnh, sổ sức khỏe điện tử; dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm và chủ thể OCOP; đối sánh, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Đề án 06 và hoàn thiện 104 cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống".

4. Nhóm nhiệm vụ về nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến

Bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính vận hành thông suốt; triển khai đăng nhập một lần qua VNeID; nâng cao kết quả theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tại Quyết định số 766/QĐ-TTg về số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu và xử lý hồ sơ đúng hạn; rà soát, tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính tần suất cao theo hướng đơn giản hóa; duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử xã, trang Zalo OA và hệ thống truyền thanh cơ sở phục vụ tuyên truyền chuyển đổi số.

5. Nhóm nhiệm vụ về xã hội số

Triển khai chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học; triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VNeID; đẩy mạnh cài đặt, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến trong Nhân dân, phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng và các thôn.

6. Nhóm nhiệm vụ về nguồn nhân lực

Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo trên Nền tảng Bình dân học vụ số, bảo đảm đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra; rà soát, lập danh sách người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Nhóm nhiệm vụ về tài chính, giải ngân

Rà soát nhu cầu, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch này; tổ chức thực hiện và giải ngân kịp thời nguồn kinh phí đã giao năm 2026; hoàn thiện dự toán đối với các nhiệm vụ đã giao nhưng chưa đủ điều kiện phân bổ kinh phí.

8. Nhóm nhiệm vụ về kỷ luật thực thi và tuân thủ

Cập nhật đầy đủ tiến độ, sản phẩm, minh chứng hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và tập thể năm 2026.

(Chi tiết nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục và các thôn

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, chủ động tổ chức thực hiện; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, sản phẩm đầu ra và người chịu trách nhiệm; bố trí nguồn lực bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện; phân công đầu mối thường trực theo dõi, cập nhật thông tin tiến độ, kết quả thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ có nhiều cơ quan tham gia, cơ quan chủ trì chủ động phân công rõ trách nhiệm, sản phẩm và thời hạn của từng cơ quan phối hợp; kịp thời trao đổi, tháo gỡ khó khăn; trường hợp vượt thẩm quyền hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tiến độ chung phải báo cáo ngay Ban Chỉ đạo xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

d) Định kỳ hằng tuần tự kiểm tra, đánh giá tiến độ; đối với nhiệm vụ có nguy cơ chậm từ 05 ngày trở lên phải xây dựng phương án khắc phục, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và thời gian hoàn thành, đồng thời báo cáo Ban Chỉ đạo xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo xã, chủ trì tham mưu theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Chỉ đạo xã, Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) và Ban Chỉ đạo xã của Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) theo quy định; chủ trì cập nhật tiến độ, sản phẩm, minh chứng trên Hệ thống theodoing.dcs.vn; công khai danh sách nhiệm vụ chậm và cơ quan chậm tiến độ; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

3. Công an xã

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các nhiệm vụ thuộc Đề án 06; hướng dẫn rà soát, đối sánh, làm sạch dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu bố trí, sử dụng và giải ngân kịp thời kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; tổ chức mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; chủ trì rà soát, làm sạch dữ liệu đất đai, dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo và dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính vận hành thông suốt; nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu và tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn theo Bộ chỉ số tại Quyết định số 766/QĐ-TTg; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính tần suất cao.

6. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Chủ trì rà soát các quy định, quy trình nội bộ còn cản trở chuyển đổi số; bảo đảm việc gửi, nhận, xử lý văn bản điện tử và ký số đúng quy định; phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc tiến độ và chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo xã.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Chủ trì công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở, băng zôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, Trang thông tin điện tử xã, trang Zalo OA và các nền tảng mạng xã hội của xã; bảo đảm thông tin thường xuyên, liên tục trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch.

8. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, cụ thể: báo cáo tuần trước 08 giờ 00 thứ Sáu hằng tuần; báo cáo tháng trước ngày 18 hằng tháng; báo cáo tổng kết trước ngày 30/11/2026; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo xã.

Báo cáo phải phản ánh trung thực, đầy đủ tiến độ, sản phẩm đầu ra, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, kèm minh chứng kiểm chứng được; cơ quan báo cáo chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo xã về tính chính xác của số liệu và nội dung báo cáo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xã xem xét, chỉ đạo giải quyết. / *Như anh*

Nơi nhận: *Như anh*

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- BCĐ xã của Đảng ủy (qua VPĐU);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo xã;
- Các phòng, TT PVHCC, TT DVTH;
- Công an xã, Ban CHQS xã, Trạm Y tế xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Nghe anh

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Thị Nga Linh**

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN THỊ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN
Thời gian ký: 07/08/2026 16:24:44

PHỤ LỤC**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 100 NGÀY XỬ LÝ CÁC ĐIỂM NGHẼN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ÂN THI***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày tháng 8 năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Ân Thi)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
I. THỂ CHẾ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH						
1	Ban hành Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn xã; phân công lãnh đạo phụ trách, xác định đầu mối thường trực; gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) và Văn phòng Đảng ủy	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyển đổi số)	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng, đơn vị thuộc xã	Kế hoạch được ban hành và gửi đúng thời hạn	05/8/2026	Đã dự thảo, trình lãnh đạo xem xét ban hành
2	Rà soát, cập nhật, ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số do xã quản lý	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; VP HĐND và UBND; Trung tâm PVHCC	Quy chế được ban hành; xác định rõ đầu mối vận hành, đầu mối an ninh mạng	30/9/2026	Thực hiện theo hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ
3	Rà soát các quy định, quy trình nội bộ của xã còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số; đề xuất phương án sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế	Báo cáo, danh mục và phương án xử lý gửi cấp có thẩm quyền	15/9/2026	Triển khai rà soát ngay sau khi Kế hoạch được ban hành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
II. HẠ TẦNG SỐ VÀ AN TOÀN THÔNG TIN, AN NINH MẠNG						
4	Rà soát, báo cáo hiện trạng điểm lôm sổng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở giáo dục, y tế trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên đổi số)	Các doanh nghiệp viễn thông, điện lực khu vực; các thôn	Báo cáo hiện trạng (nếu có điểm lôm sổng, thiếu điện)	05/8/2026; 30/11/2026	Đã hoàn thành rà soát các điểm lôm sổng trên địa bàn
5	Duy trì hệ thống mạng nội bộ (LAN) dùng chung tại trụ sở HĐND - UBND xã vận hành ổn định, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên đổi số)	Công an xã; VP HĐND và UBND; Trung tâm PVHCC	Hệ thống mạng nội bộ vận hành ổn định, an toàn	Thường xuyên	Mạng LAN trụ sở HĐND - UBND xã đã nâng cấp, đạt ATTT theo cấp độ; mạng Đảng ủy (trụ sở riêng) đang khảo sát thi công
6	Rà soát, thống kê nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, máy tính, phần mềm; gửi Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên đổi số)	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng Kinh tế	Báo cáo nhu cầu, danh mục thiết bị và kinh phí đề xuất	05/8/2026	
7	Mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, bảo đảm 100% cán bộ, công chức giải quyết TTHC và Trung tâm PVHCC có thiết bị đạt yêu cầu	Phòng Kinh tế (Tài chính - Kế hoạch)	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm PVHCC	Thiết bị được mua sắm, bàn giao, đưa vào sử dụng	31/10/2026	Đang lập dự toán kinh phí mua sắm bổ sung máy tính, máy in
8	Lập, trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin do xã quản lý; triển khai phương án bảo đảm an toàn	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm PVHCC	Hồ sơ cấp độ được phê duyệt; phương án bảo đảm an toàn được triển khai	30/9/2026	Công an xã đang rà soát, lập hồ sơ xác định cấp độ an toàn thông tin
9	Rà soát phần mềm có bản quyền, phòng chống mã độc; kiểm tra tài khoản, phân quyền; bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước trên môi trường mạng	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng, đơn vị thuộc xã	Báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra; khắc phục các tồn tại (nếu có)	30/11/2026	Đã báo cáo kết quả rà soát phần mềm bản quyền và phòng chống mã độc theo yêu cầu Công an tỉnh

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
III. DỮ LIỆU SỐ						
10	Rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của xã bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống"	Phòng Văn hóa - Xã hội (Nội vụ)	Văn phòng HĐND và UBND; các đơn vị thuộc xã	Dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được chuẩn hóa, đồng bộ	30/9/2026	Đã rà soát 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống của tỉnh
11	Rà soát, đối soát, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn phục vụ cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh	Phòng Kinh tế (Nông nghiệp - Môi trường)	Công an xã; các thôn	Sổ thửa đất được làm sạch, xác thực thông tin người sử dụng đất	30/11/2026	Đang phối hợp Công an xã rà soát, đối soát thông tin
12	Rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội	Phòng Kinh tế (Nông nghiệp - Môi trường)	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã; các thôn	Dữ liệu được cập nhật, đối chiếu, kết nối theo hướng dẫn của cấp trên	30/11/2026	Đã rà soát, cập nhật đầy đủ danh sách trên hệ thống
13	Cập nhật thông tin cơ sở, sản phẩm lên Hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh (hy.check.net.vn) và sàn thương mại điện tử	Phòng Kinh tế (Nông nghiệp - Môi trường)	Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn	Thông tin cơ sở, sản phẩm được cập nhật đầy đủ	Thường xuyên	Đang hướng dẫn các chủ thể OCOP cập nhật nhật ký sản xuất
14	Cập nhật đầy đủ dữ liệu ngành giáo dục, học bạ số, văn bằng, chứng chỉ số của các cơ sở giáo dục	Phòng Văn hóa - Xã hội (Giáo dục)	Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã	100% cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh được cập nhật; học bạ số được lập	31/10/2026	Đang rà soát, cập nhật mã định danh học sinh
15	Phối hợp tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu khám chữa bệnh, sổ sức khỏe điện tử, sức khỏe bà mẹ và trẻ em	Phòng Văn hóa - Xã hội (Y tế)	Trạm Y tế xã; Bảo hiểm xã hội khu vực; Công an xã	Dữ liệu được chuẩn hóa, liên thông theo hướng dẫn của ngành y tế	30/11/2026	Đã tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã
16	Rà soát, đối sánh, làm sạch dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Đề án 06 và hoàn thiện 104 cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 11/NQ-CP	Công an xã	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các thôn	Dữ liệu được làm sạch, đối sánh theo yêu cầu của bộ, ngành	30/11/2026	Công an xã và các phòng chuyên môn đang triển khai rà soát

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
IV. NỀN TẢNG SỐ VÀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN						
17	Bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính vận hành thông suốt; triển khai đăng nhập một lần qua VNeID; tích hợp công cụ đánh giá mức độ sử dụng và thu thập phản hồi của người dân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Hệ thống vận hành ổn định; có số liệu về mức độ sử dụng và phản hồi của người dân	30/9/2026 và duy trì thường xuyên	Đã bàn giao 100% tài khoản Quản lý văn bản và Điều hành cho 11/11 thôn
18	Nâng cao kết quả theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định số 766/QĐ-TTg): số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu, xử lý hồ sơ đúng hạn	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng chuyên môn; Công an xã	Các chỉ số thành phần được cải thiện qua từng tháng	Thường xuyên, báo cáo hằng tháng	Duy trì tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn
19	Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính tần suất cao thuộc thẩm quyền giải quyết của xã theo hướng đơn giản hóa, không yêu cầu nộp lại dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng chuyên môn	Danh mục thủ tục hành chính được lựa chọn; báo cáo kết quả kiểm thử, đánh giá	30/9/2026	Đang rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ trùng lặp
20	Duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử xã, trang Zalo OA, hệ thống truyền thanh cơ sở; tuyên truyền về chuyển đổi số bằng băng zon, khẩu hiệu, pano, áp phích	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND; các thôn	Tin, bài, sản phẩm tuyên truyền được đăng tải, phát thanh thường xuyên	Thường xuyên	Duy trì đăng tải tin, bài và phát thanh thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
V. XÃ HỘI SỐ						
21	Triển khai chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học; sẵn sàng tham gia thí điểm xác thực trên VNeID	Phòng Văn hóa - Xã hội (Giáo dục)	Các cơ sở giáo dục; Công an xã	Dữ liệu ngành giáo dục được chuẩn hóa; văn bản đăng ký thí điểm	30/9/2026	Đang rà soát, cập nhật mã định danh người học
22	Triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID tại Trạm Y tế xã và các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội (Y tế)	Trạm Y tế xã; Bảo hiểm xã hội khu vực; Công an xã	Sổ sức khỏe điện tử được sử dụng ổn định, thường xuyên	30/11/2026	Đã tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh trên VNeID tại Trạm Y tế xã
23	Đẩy mạnh cài đặt, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và dịch vụ công trực tuyến trong Nhân dân; phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Tổ Công nghệ số cộng đồng; các thôn	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến tăng	Thường xuyên	Tổ Công nghệ số cộng đồng 11 thôn tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân
VI. NGUỒN NHÂN LỰC						
24	Cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải đào tạo tham gia chương trình đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo trên Nền tảng Bình dân học vụ số	Phòng Văn hóa - Xã hội (Nội vụ)	Văn phòng HĐND và UBND; các đơn vị thuộc xã	Tối thiểu 95% đối tượng hoàn thành chương trình và đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra	30/10/2026	Đã lập danh sách cán bộ, công chức tham gia khóa tập huấn
25	Rà soát, lập danh sách người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Phòng Văn hóa - Xã hội (Nội vụ)	Công an xã; Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND	Danh sách người đủ điều kiện được lập, đề nghị phê duyệt	12/8/2026	Đang rà soát tiêu chuẩn cán bộ, công chức chuyên trách

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ / Ghi chú
VII. TÀI CHÍNH, GIẢI NGÂN						
26	Rà soát nhu cầu, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch này	Phòng Kinh tế (Tài chính - Kế hoạch)	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND	Phương án bố trí kinh phí được phê duyệt	15/8/2026	Đang tổng hợp nhu cầu dự toán kinh phí chuyển đổi số
27	Tổ chức quản lý, sử dụng và giải ngân kịp thời nguồn kinh phí đã giao năm 2026 cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Kinh tế (Tài chính - Kế hoạch)	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan	Giải ngân tối thiểu 85% kinh phí chi thường xuyên và 90% vốn đầu tư công đã giao; giải ngân 100% kinh phí đã giao	30/11/2026; 31/12/2026	Thực hiện theo tiến độ dự toán được giao
28	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện lập dự toán đối với các nhiệm vụ đã giao năm 2026 nhưng chưa đủ điều kiện phân bổ kinh phí	Phòng Kinh tế (Tài chính - Kế hoạch)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hồ sơ dự toán được hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền	15/8/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ dự toán
VIII. KỶ LUẬT THỰC THI VÀ TUÂN THỦ						
29	Cập nhật tiến độ, sản phẩm, minh chứng hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (theodoing.dcs.vn)	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên đổi số)	Các phòng chuyên môn, đơn vị, Công an xã và các cơ quan được giao nhiệm vụ	Báo cáo tuần, báo cáo tháng và báo cáo tổng kết kèm minh chứng	Hằng tuần, hằng tháng	Thực hiện cập nhật ngay sau khi được cấp tài khoản, phân quyền
30	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại tập thể, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên đổi số)	Văn phòng HĐND và UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả kiểm tra; kết quả đánh giá, xếp loại năm 2026	Trước 31/10/2026 và hằng quý	Triển khai theo tiến độ Kế hoạch